

Số: 1273/QĐ-LTT-TC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế dân chủ trong nhà trường

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP.HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGDĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-LTT ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Quy định về “Điều lệ trường cao đẳng”;

Căn cứ Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết Khoản 3 Điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc;

Căn cứ Hướng dẫn số 1755/HD-TLĐ ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam về Hướng dẫn Công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc;

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định về thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ biên bản của Hội nghị Đại biểu cán bộ, công chức, viên chức ngày 27 tháng 10 năm 2018 về việc thảo luận và thống nhất các Điều, Khoản trong “Bản dự thảo Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh”;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quyết định trước đây trái với quyết định này không còn hiệu lực.

Điều 3. Các Ông (bà) Trưởng đơn vị trực thuộc Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh và toàn thể cán bộ, giảng viên, giáo viên, nhân viên Nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, TCHC.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

**QUY CHẾ
THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG
CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1273/QĐ-LTT ngày 19/11/2018
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Mục đích

1. Thực hiện tốt nhất, có hiệu quả nhất những điều đã quy định trong Luật Giáo dục, Quyết định 04/2000/QĐ-BGD&ĐT, ngày 01/03/2000 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường theo phương châm “Dân biết - Dân bàn - Dân làm - Dân kiểm tra” và Thông tư 09/2009/BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện “3 công khai - 4 kiểm tra”; thực hiện có hiệu quả các nội dung quy định trong Bộ luật Lao động, Luật Công đoàn 2012, Nghị định 60/NĐ-CP ngày 19/06/2013 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc và Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

2. Phát huy quyền làm chủ và huy động tiềm năng trí tuệ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (CB-CC-VC-NLĐ) và nâng cao trách nhiệm của Hiệu trưởng, người đứng đầu trong nhà trường theo luật định; góp phần xây dựng đội ngũ CB-CC-VC-NLĐ là công bộc của nhân dân, có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển và đổi mới của đất nước;

3. Phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng ủy trường; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của Hiệu trưởng và của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường;

2. Dân chủ trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi

ích hợp pháp của CB-CC-VC-NLĐ và quyền làm chủ của nhân dân, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.

Chương II

THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ TRƯỜNG

Mục 1

TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG VÀ CỦA CÁN BỘ, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG

Điều 3. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Thực hiện dân chủ trong quản lý điều hành mọi hoạt động của nhà trường; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, viên chức, người lao động (CB-VC-NLĐ) của trường;

2. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ, hàng tháng, hàng quý và học kỳ để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của nhà trường. Cuối năm học, tổ chức đánh giá tổng kết hoạt động của nhà trường tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức;

3. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của CB-VC-NLĐ. Khi CB-VC-NLĐ đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể thì sẽ bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi;

4. Ban hành quy chế quản lý trang thiết bị làm việc trong nhà trường bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm; sử dụng tiết kiệm kinh phí được cấp; thực hiện đầy đủ các quy định về công khai tài chính. Thực hiện việc mua sắm thiết bị, phương tiện và các tài sản của nhà trường theo đúng quy định của pháp luật;

5. Thông báo công khai cho CB-VC-NLĐ biết những việc được quy định tại Điều 5 của Quy chế này;

6. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng; xử lý và tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng; nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng trong nhà trường thì bị xử lý theo quy định của pháp luật;

7. Phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường tổ chức đối thoại 2 lần/năm (trước Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và sau khi kết thúc Học kỳ I); tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức mỗi năm một lần theo quy định của Nhà nước;

8. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong nhà trường quy định tại Điều 5, Điều 6 của Quy chế này, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật;

9. Xem xét, giải quyết kịp thời theo quy định của pháp luật các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của CB-VC-NLĐ và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân

dân nhà trường; kịp thời báo cáo với cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình;

10. Kịp thời xử lý người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường và người có hành vi trả thù, trù dập CB-CC-VC-NLĐ khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Trách nhiệm của cán bộ, viên chức, người lao động

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế làm việc của nhà trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật;

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người phụ trách trực tiếp và trước Hiệu trưởng về việc thực hiện nhiệm vụ của mình. Trong khi thực hiện nhiệm vụ, CB-VC-NLĐ được trình bày ý kiến, đề xuất việc giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của mình khác với ý kiến của người phụ trách trực tiếp, nhưng vẫn phải chấp hành sự chỉ đạo và hướng dẫn của người phụ trách trực tiếp, đồng thời có quyền bảo lưu ý kiến và báo cáo lên cấp có thẩm quyền. Đối với viên chức được quyền từ chối thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ trái với quy định của pháp luật, được quyết định vấn đề mang tính chuyên môn gắn với công việc hoặc nhiệm vụ được giao;

3. Thực hiện phê bình và tự phê bình nghiêm túc, phát huy ưu điểm, có giải pháp sửa chữa khuyết điểm; thẳng thắn đóng góp ý kiến để xây dựng nội bộ nhà trường trong sạch, vững mạnh;

4. Đóng góp ý kiến vào việc xây dựng các văn bản, đề án của nhà trường khi được yêu cầu;

5. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của nhà trường.

Mục 2

NHỮNG VIỆC PHẢI CÔNG KHAI ĐỂ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC BIẾT

Điều 5. Những việc phải công khai

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến CB-VC-NLĐ; Việc giải quyết các chế độ, chính sách, quyền lợi, đời sống vật chất, tinh thần cho CB-VC-NLĐ và HS-SV;

a) Công khai bằng một hoặc các hình thức sau đây: Thông báo bằng văn bản đến từng đơn vị; Thông báo trên trang quản lý hành chính điện tử của trường (egov) đến toàn thể CB-VC-NLĐ; Thông báo trên trang web của trường; Thông báo tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; Thông báo đến trường đơn vị trực thuộc trường và yêu cầu trường đơn vị phổ

biến đến CB-VC-NLĐ trong đơn vị; Thông báo bằng văn bản đến Đảng ủy, Chi ủy, Ban Chấp hành Công đoàn trường...;

b) Thời điểm công khai: Sau khi có hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền; sau Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; đối với văn bản của trường thực hiện ngay sau khi Hiệu trưởng ký duyệt ban hành văn bản;

c) Thời hạn công khai chậm nhất là 03 ngày làm việc, trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cấp trên. Thời gian công khai ít nhất 30 ngày liên tục;

d) Địa điểm công khai: Trên trang quản lý hành chính điện tử (egov) hoặc trên trang web của trường; Tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; Tại các đơn vị trực thuộc trường.

2. Kế hoạch công tác hàng năm, hàng tháng của nhà trường trong từng năm học:

a) Hình thức công khai: Đăng trên trang quản lý hành chính điện tử của trường (egov) đến toàn thể CB-VC-NLĐ; Thông báo trên trang web của trường; Thông báo tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm;

b) Thời điểm công khai: Ngay sau khi kế hoạch được Hiệu trưởng ký ban hành;

c) Thời hạn công khai chậm nhất là 03 ngày làm việc kể từ ngày kế hoạch được ban hành, thời gian công khai ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày đăng trên trang quản lý hành chính điện tử của trường (egov) hoặc từ ngày thông báo trên trang web của trường;

d) Địa điểm công khai: Trên trang quản lý hành chính điện tử của trường (egov); trên trang web của trường; tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; tại các đơn vị trong toàn trường.

3. Kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của nhà trường; tài sản, trang thiết bị của nhà trường; kết quả kiểm toán:

a) Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại bảng thông báo của trường; công khai tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm;

b) Thời điểm công khai: Trong kỳ Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; Đối với bảng dự toán, quyết toán thì ngay sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt đầu năm và điều chỉnh bổ sung trong năm;

c) Thời hạn công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày văn bản được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản phê duyệt, chỉ đạo của cấp trên. Thời gian công khai ít nhất 90 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết;

d) Địa điểm công khai: Niêm yết công khai tại trường, đồng thời công bố trong Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của trường.

4. Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của VC-NLĐ; đi

công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại CC-VC-NLĐ; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với CC-VC-NLĐ; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của nhà trường:

a) Hình thức công khai:

- Đối với công tác tuyển dụng: Đăng trên Báo Người Lao động, Báo Giáo dục,...; Thông báo trên trang quản lý hành chính điện tử của trường (egov) đến toàn thể CB-VC-NLĐ, thông báo trên trang web của trường đến các ứng viên;

- Đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của VC-NLĐ; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại CC-VC-NLĐ; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với CC-VC-NLĐ; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của nhà trường,...: Công khai bằng hình thức thông báo trên trang quản lý hành chính điện tử của trường (egov); Thông báo trên trang web của trường; Thông báo đến trường đơn vị trực thuộc trường; Thông báo đến Đảng ủy, Chi ủy Chi bộ, Ban Chấp hành Công đoàn trường...

b) Thời điểm công khai:

- Đối với công tác tuyển dụng: Khoảng từ tháng 6 đến tháng 9 hàng năm;

- Đối với các công tác đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của VC-NLĐ; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại CC-VC-NLĐ; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với CC-VC-NLĐ; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của nhà trường,...: Công khai ngay sau khi có hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền; Đối với văn bản của trường công khai ngay sau khi Hiệu trưởng ký duyệt ban hành văn bản.

c) Công khai trong thời gian: Ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày đăng trên trang quản lý hành chính điện tử của trường (egov) hoặc từ ngày thông báo trên trang web của trường;

d) Địa điểm công khai: Trên các trang báo; trên trang quản lý hành chính điện tử của trường (egov); trên trang web của trường; tại các đơn vị trong toàn trường.

5. Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường đã được cơ quan có thẩm quyền kết luận; Bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.

a) Hình thức công khai:

- Khi có kết luận về các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường: Công khai tại buổi họp công bố kết luận về các vụ việc tiêu cực, tham nhũng;

Thông báo đến trường đơn vị liên quan và các đơn vị khác được biết để rút kinh nghiệm; Thông báo bằng văn bản đến Đảng ủy, BCH Công đoàn trường; Thông báo trên trang quản lý hành chính điện tử của trường (egov);

- Đối với bản kê khai tài sản, thu nhập của cá nhân có nghĩa vụ phải kê khai: Công khai tại cuộc họp đơn vị liên quan.

b) Thời điểm công khai:

- Đối với các vụ việc tiêu cực, tham nhũng: Công khai khi có kết luận về các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường;

- Đối với bản kê khai tài sản, thu nhập của cá nhân: Công khai theo kế hoạch minh bạch tài sản, thu nhập hàng năm của cá nhân có nghĩa vụ kê khai.

c) Công khai trong thời gian: Ít nhất 30 ngày liên tục;

d) Địa điểm công khai: Tại các đơn vị liên quan.

6. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ nhà trường:

a) Hình thức công khai: Công bố Quyết định giải quyết khiếu nại tại buổi họp công bố; Gửi kết luận giải quyết tố cáo theo Luật định; Thông báo bằng văn bản đến Đảng ủy, Ban Chấp hành Công đoàn trường, đến cá nhân, đơn vị liên quan;

b) Thời điểm công khai: Khi có Quyết định hoặc Kết luận chính thức của Hiệu trưởng;

c) Thời gian công khai: 30 ngày liên tục;

d) Địa điểm công khai: Tại các đơn vị có liên quan.

7. Các nội quy, quy chế của trường:

a) Hình thức công khai: Thông báo trên trang quản lý hành chính điện tử của trường (egov) đến toàn thể CB-VC-NLĐ; Thông báo trên trang web của trường; Thông báo tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; Thông báo đến trường đơn vị trực thuộc trường và yêu cầu trường đơn vị phổ biến đến CB-VC-NLĐ trong đơn vị; Thông báo bằng văn bản đến Đảng ủy, Ban Chấp hành Công đoàn trường...;

b) Thời điểm công khai: Sau khi Hiệu trưởng ký ban hành nội quy, quy chế;

c) Công khai trong thời gian: Ít nhất 30 ngày liên tục;

d) Địa điểm công khai: Trên trang quản lý hành chính điện tử của trường (egov); Trên trang web của trường; Tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; Tại các đơn vị trong toàn trường.

8. Kết quả tiếp thu ý kiến của CB-VC-NLĐ về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hiệu trưởng tham khảo ý kiến của CB-VC-NLĐ quy định tại Điều 6 của Quy chế này:

a) Hình thức công khai: Thông báo trên trang quản lý hành chính điện tử của trường (egov) đến cá nhân và đơn vị liên quan; Thông báo tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm;

b) Thời điểm công khai: Sau thời gian tham khảo ý kiến của CB-VC-NLĐ;

c) Công khai trong thời gian: Ít nhất 30 ngày liên tục;

d) Địa điểm: Tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; Tại các đơn vị liên quan.

9. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của nhà trường:

a) Hình thức công khai: Thông báo trên trang quản lý hành chính điện tử của trường (egov) đến toàn thể CB-VC-NLĐ; Thông báo trên trang web của trường; Thông báo tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; Thông báo đến trưởng đơn vị trực thuộc trường và yêu cầu trưởng đơn vị phổ biến đến CB-VC-NLĐ trong đơn vị; Thông báo bằng văn bản đến Đảng ủy, Ban Chấp hành Công đoàn trường...;

b) Thời điểm công khai: Ngay sau khi nhà trường nhận được văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên;

c) Công khai trong thời gian: Ít nhất 30 ngày liên tục;

d) Địa điểm công khai: Trên trang quản lý hành chính điện tử của trường (egov); Trên trang web của trường; Tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; Tại các đơn vị trong toàn trường.

Mục 3

NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA Ý KIẾN, HIỆU TRƯỞNG QUYẾT ĐỊNH

Điều 6.

***Những việc cán bộ, viên chức, người lao động tham gia ý kiến**

1. Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của nhà trường;

2. Kế hoạch công tác hàng năm, hàng tháng của nhà trường;

3. Tổ chức phong trào thi đua của nhà trường;

4. Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường;

5. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân;

6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng CB-VC-NLĐ; bầu cử, bổ nhiệm CB-VC-NLĐ;

7. Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của CB-VC-NLĐ;

8. Các nội quy, quy chế của nhà trường.

***Hình thức cán bộ, viên chức, người lao động tham gia ý kiến**

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung tham gia ý kiến, có thể áp dụng một trong những hình thức tham gia ý kiến sau đây:

1. CB-VC-NLĐ tham gia ý kiến trực tiếp hoặc tham gia ý kiến thông qua người đại diện với Hiệu trưởng;
2. Thông qua Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của trường;
3. Sử dụng hòm thư góp ý trực tiếp hoặc góp ý qua trang quản lý hành chính điện tử của trường (egov);
4. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp hoặc gửi dự thảo văn bản đề CB-VC-NLĐ tham gia ý kiến.

Mục 4

NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 7.

***Những việc cán bộ, công chức, viên chức, người lao động giám sát, kiểm tra**

1. Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm, hàng tháng của trường;
2. Sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài sản của trường;
3. Thực hiện các nội quy, quy chế của trường;
4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của CB-VC-NLĐ trong trường;
5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ nhà trường.

***Hình thức cán bộ, công chức, viên chức, người lao động giám sát, kiểm tra**

Nhà trường tổ chức đề CB-VC-NLĐ giám sát, kiểm tra thông qua ba hình thức giám sát, kiểm tra sau đây:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân;
2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của trường;
3. Thông qua Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của trường.

Mục 5

NHỮNG VIỆC NGƯỜI HỌC, CHA MẸ HỌC SINH (hoặc NGƯỜI GIÁM HỘ HỢP PHÁP CỦA HỌC SINH) ĐƯỢC BIẾT VÀ THAM GIA Ý KIẾN

Điều 8. Người học, cha mẹ học sinh (hoặc người giám hộ hợp pháp của học sinh) được biết những nội dung sau đây:

1. Chủ trương, chế độ chính sách của Nhà nước, của Ngành và những quy định của nhà trường đối với người học;

2. Kết quả giảng dạy, học tập, kết quả thi tốt nghiệp, thi học sinh giỏi; Kế hoạch tuyển sinh, biên chế năm học có liên quan đến học tập, rèn luyện sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định; Thống kê đánh giá hiệu suất đào tạo từng khóa học;

3. Chủ trương kế hoạch tổ chức cho người học phân đầu gia nhập các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

***Những việc người học, cha mẹ học sinh (hoặc người giám hộ hợp pháp của học sinh) được tham gia ý kiến**

1. Nội quy học sinh, sinh viên (HS-SV) và những quy định có liên quan đến người học;

2. Tổ chức phong trào thi đua trong HS-SV;

3. Việc tổ chức giảng dạy, học tập, rèn luyện, hoạt động ngoại khóa trong nhà trường có liên quan đến quyền lợi của người học.

***Hình thức công khai đến người học, cha mẹ HS-SV**

1. Niêm yết công khai những quy định về tuyển sinh, nội dung quy chế học tập, lịch thi, kết quả thi tốt nghiệp, thi cao đẳng, đại học, lên lớp, hiệu suất đào tạo, tiêu chuẩn đánh giá xếp loại HS-SV, khen thưởng và kỷ luật; niêm yết công khai học phí, chế độ chính sách, các khoản thu khác theo quy định; thông tin trên trang web của trường; trên bảng thông báo của nhà trường;

2. Định kỳ tổ chức đối thoại ít nhất 2 lần/năm học để thông báo kế hoạch và nhiệm vụ năm học, trách nhiệm của cha mẹ học sinh, sự phối hợp giữa nhà trường với gia đình người học, thông báo kết quả học tập, rèn luyện của người học. Ban lãnh đạo lắng nghe và giải đáp các thắc mắc của cha mẹ học sinh và HS-SV;

3. Giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập của lớp là đại diện cho nhà trường tổ chức các hoạt động thực hiện dân chủ tại lớp mình, thường xuyên tiếp thu và tổng hợp ý kiến của HS-SV và cha mẹ học sinh để kịp thời phản ánh cho Hiệu trưởng;

4. Đặt hòm thư góp ý hoặc hình thức góp ý khác để HS-SV, cha mẹ học sinh đóng góp ý kiến một cách thuận lợi.

Mục 6

TRÁCH NHIỆM CỦA ĐƠN VỊ, ĐOÀN THỂ TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 9. Trách nhiệm của các đơn vị, đoàn thể trong nhà trường

Người đứng đầu các đơn vị, đoàn thể trong nhà trường là người đại diện cho đơn vị, đoàn thể đó có trách nhiệm:

1. Phối hợp với nhà trường trong việc tham gia xây dựng, phối hợp tổ chức, thực hiện và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường;

2. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các tổ chức, đoàn thể, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường;

3. Ban Thanh tra Nhân dân có trách nhiệm thực hiện chức năng giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, có trách nhiệm lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm Quy chế dân chủ trong nhà trường, báo cáo Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở đề nghị Hiệu trưởng giải quyết. Hiệu trưởng không giải quyết được thì báo cáo lên cấp có thẩm quyền trong ngành theo phân cấp quản lý để xin ý kiến chỉ đạo giải quyết.

Điều 10. Trách nhiệm của cha mẹ, người giám hộ

1. Phụ huynh sinh viên, học sinh có trách nhiệm đề cùng nhà trường giải quyết các vấn đề sau đây:

1.1 Nội dung công việc có liên quan đến sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình để giải quyết những việc có liên quan đến học sinh;

1.2 Vận động cha mẹ học sinh thực hiện các chủ trương, chính sách, chế độ mà học sinh được hưởng hoặc nghĩa vụ phải đóng góp theo quy định;

1.3 Vận động cha mẹ học sinh thực hiện các hoạt động xã hội hóa giáo dục ở địa phương.

2. Cha, mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp của học sinh có thể phản ánh, trao đổi, góp ý kiến trực tiếp với nhà trường, với giáo viên hoặc thông qua Ban Đại diện cha mẹ học sinh về những vấn đề liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Quy chế này được xem xét, sửa đổi bổ sung theo Nghị quyết của Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm (năm học);

- Các cá nhân, đơn vị, đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt Quy chế này sẽ được khen thưởng, vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định;

- Hiệu trưởng có nhiệm vụ thực hiện và chỉ đạo thực hiện những quy định trong Quy chế này phù hợp thực tế của nhà trường;

- Quy chế này đã được biểu quyết thông qua tại Hội nghị Đại biểu cán bộ, công chức, viên chức năm học 2017 – 2018 vào ngày 27/10/2018 và có hiệu lực kể từ ngày Hiệu Trưởng ký Quyết định ban hành./.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc